**MS08**

|  |  |
| --- | --- |
| Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam  **GIẤY ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI THÔNG TIN TÀI KHOẢN THANH TOÁN VÀ DỊCH VỤ NGÂN HÀNG *–*** *Dành cho**Cá nhân* |  |

*Ngày …………… tháng …..…..… năm …………….……*

Đề nghị Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam Chi nhánh

thay đổi thông tin như sau:

*( Khách hàng vui lòng gạch chéo các phần để trống thông tin, không gạch đè lên thông tin in sẵn)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **THÔNG TIN KHÁCH HÀNG – CHỦ TÀI KHOẢN** | | | | | | | | | |
| Họ tên | | | | | | | | | |
| Số TCC/CMND/HC Ngày cấp Nơi cấp | | | | | | | | | |
| **YÊU CẦU THAY ĐỔI** | | | | | | | | | |
| **THÔNG TIN CÁ NHÂN** | | | | | | | | | |
| 🗌 Họ tên mới | | | | | | | | | |
| 🗌 Số TCC/CMND/HC mới | Ngày cấp | | | Nơi cấp | | | | Ngày hết hạn | |
| 🗌 Quốc tịch mới*:* Cư trú  🗌 Có 🗌 Không | | | | | | | | | |
| 🗌 Thị thực nhập cảnh mới Ngày cấp Ngày hết hạn | | | | | | | | | |
| 🗌 Điện thoại mới:🗌 Email mới:  *Lưu ý: Số điện thoại và email này được đăng ký để sử dụng các dịch vụ NHĐT và thanh toán trực tuyến* | | | | | | | | | |
| 🗌 Địa chỉ mới | | | | | | | | | |
| Khách hàng có phải là người nhận ủy thác của ủy thác nước ngoài không? | | | 🗌 Có  Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank | | | | | | 🗌 Không |
| Tên tổ chức, cá nhân ủy thác: | | | | | |
| Khách hàng có chủ sở hữu hưởng lợi khác không? | | | 🗌 Có  Vui lòng điền mẫu theo quy định hiện hành về nhận biết KH của VietinBank | | | | | | 🗌 Không |
| Tên tổ chức, cá nhân chủ sở hữu hưởng lợi khác: | | | | | |
| **THÔNG TIN FATCA** | | | | | | | | | |
| 🗌Khách hàng là công dân Mỹ hoặc đối tượng cư trú Mỹ, hoặc có địa chỉ thường trú ở Mỹ hoặc có thẻ xanh hoặc là đối tượng nộp thuế thu nhập Mỹ *(Nếu có, vui lòng điền Mẫu W-8BEN hoặc W-9 và cung cấp Mã số thuế Mỹ tương ứng)*  Mã số thuế Mỹ | | | | | | | | | |
| 🗌Khách hàng không thuộc đối tượng nêu trên tại thời điểm hiện tại | | | | | | | | | |
| **THÔNG TIN TÀI KHOẢN** | | | | | | | | | |
| Thay đổi thông tin TKTT số: | | | | | | | | | |
| **🗌** Phương thức nhận sao kê tài khoản và các thông tin cần thiết khác | 🗌 Tại VietinBank nơi quản lý tài khoản  🗌 Email  🗌 Địa chỉ cư trú của KH | | | | | | | | | |
| 🗌 Chuyển Chi nhánh quản lý | | Chi nhánh mới quản lý TKTT*:* | | | | | | | |
| **🗌** Mục đích mở TKTT | | 🗌Nhận lương | | | | | 🗌Du học | | |
| 🗌Thanh toán hàng hóa, dịch vụ | | | | | 🗌Lao động hợp tác | | |
| 🗌Gửi tiết kiệm/ Gửi tiền gửi có kỳ hạn | | | | | 🗌Đầu tư | | |
| 🗌Khác (ghi rõ) | | | | | | | |
| **MẪU CHỮ KÝ GIAO DỊCH** | | | | | | | | | |
| **Chủ tài khoản**  (*Chữ ký mẫu đăng ký dưới đây được sử dụng để thực hiện mọi giao dịch của cá nhân tôi với VietinBank)* | | | | | | | | | |
| *Nếu thay đổi chữ ký giao dịch với VietinBank, vui lòng ký chữ ký mẫu và ghi rõ họ tên. Nếu không thay đổi, vui lòng gạch chéo vào ô “Chữ ký mẫu”* | | | | | | Chữ ký mẫu thứ nhất  (ký, ghi rõ họ tên) | | | Chữ ký mẫu thứ hai  (ký, ghi rõ họ tên) |
| **Người được ủy quyền** | | | | | | | | | |
| 🗌 Hủy bỏ[[1]](#footnote-1) người được ủy quyền Chủ tài khoản đối với Ông/Bà: | | | | | | | | | |
| 🗌 Bổ sung Ông/Bà sau là người được ủy quyền Chủ tài khoản của TK số…………………………./ 🗌 Thay đổi thông tin của người được ủy quyền Chủ tài khoản của TK số…………………………..như sau[[2]](#footnote-2):: | | | | | | | | | |
| Họ tên  Số TCC/CMND/HC  Ngày cấp Nơi cấp  Ngày hết hạn Điện thoại  Giấy ủy quyền số Ngày lập Ngày hết hạn (nếu có) | | | | | | Chữ ký mẫu thứ nhất  (ký, họ tên) | | | Chữ ký mẫu thứ hai  (ký, họ tên) |
| **THAY ĐỔI DỊCH VỤ NGÂN HÀNG** | | | | | | | | | |
| |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 1. **Gói Tài khoản thanh toán:**   TKTT số: | | | | | | | **Sản phẩm TKTT đang sử dụng:** | 🗌 TKTT thường | 🗌 Gói TKTT:…………… | | | 🗌 Khác: ………………………………… | | **Gói TKTT chuyển đổi** | **🗌 Gói Smart (Năng động)**  *(Vietinbank iPay, OTT biến động thông tin TK)* | | | **🗌 Gói Plus (Đa năng)**  *(Vietinbank iPay, SMS biến động thông tin TK)* | | | **🗌 Gói Basic (Cơ bản)**  *(SMS biến động thông tin TK)* | | | **🗌 Gói Premium account (KH ưu tiên)**  *(Vietinbank iPay, SMS biến động thông tin TK)* | | | *(Ngân hàng tự động đăng ký/cập nhật thông tin các dịch vụ iPay/SMS/OTT tùy theo gói TKTT mà KH đề nghị chuyển đổi)* | | | | | | 1. **Dịch vụ Ngân hàng điện tử** | | | | | | | 🗌 **Vietinbank** **iPay** | 🗌 Đổi gói dịch vụ iPay | | | Gói DV hiện hữu: …………………………………  Gói DV thay đổi:………………………………… | | | 🗌 Đổi tên đăng nhập | | | Tên đăng nhập hiện hữu:  Tên đăng nhập thay đổi: | | | 🗌 Đổi TK thu phí | | | Số TK thu phí hiện hữu:  Số TK thu phí thay đổi: | | | 🗌 Cấp lại mật khẩu mới | | | | | | 🗌 Khóa dịch vụ | | | | | | 🗌 Mở khóa dịch vụ | | | | | | 🗌 Hủy dịch vụ | | | | | | 🗌 **SMS biến động thông tin tài khoản thanh toán**  TKTT số:.......................... | 🗌 Số điện thoại dùng dịch vụ | | 🗌 Thay đổi SĐT: ……………………………………..  🗌 Bổ sung SĐT: *…………………………………………..* | | | | 🗌 Thay đổi hạn mức BĐSD: | | 🗌 Biến động số dư TK từ 1,000 VND  🗌 Biến động số dư TK từ 30,000 VND | | | | 🗌 Hủy dịch vụ | |  | | | | **🗌 SMS biến động thông tin tài khoản tiền gửi tiết kiệm** | 🗌 Số điện thoại dùng dịch vụ | | 🗌 Thay đổi SĐT: ……………………………………..  🗌 Bổ sung SĐT: *…………………………………………..* | | | | 🗌 Hủy dịch vụ | |  | | | | **🗌 SMS biến động thông tin tài khoản tiền vay** | 🗌 Số điện thoại dùng dịch vụ | | 🗌 Thay đổi SĐT: ……………………………………..  🗌 Bổ sung SĐT: *…………………………………………..* | | | | 🗌 Số TK dùng dịch vụ: | | 🗌 Thay đổi số tài khoản: *…………………………………………..*  🗌 Bổ sung số tài khoản: *…………………………………………..* | | | | 🗌 Hủy dịch vụ | |  | | | | **🗌 Nhắc nợ vay qua SMS** | 🗌 Số điện thoại dùng dịch vụ | | 🗌 Thay đổi SĐT: ……………………………………..  🗌 Bổ sung SĐT: *…………………………………………..* | | | | 🗌 Số TK dùng dịch vụ: | | 🗌 Thay đổi số tài khoản: *…………………………………………..*  🗌 Bổ sung số tài khoản: *…………………………………………..* | | | | 🗌 Hủy dịch vụ | |  | | | | Yêu cầu khác[[3]](#footnote-3) | | | | | | | | | | | | | | | |
| **4. Dịch vụ hóa đơn tổng** | | **🗌 Có** | | | | **🗌 Không** | | | | | |
| **Thay đổi khác** | | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | | |
| **GIẤY TỜ KÈM THEO** | | | | | | | | | |
|  | | | | | | | | | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG** | | |
| 1. Khách hàng cam đoan và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác của các thông tin trên Giấy đề nghị thay đổi thông tin TKTT này và tính hợp pháp của các giấy tờ kèm theo. 2. Khách hàng xác nhận đã đọc, hiểu rõ, đồng ý với các quy định tại Bản điều khoản điều kiện về mở, sử dụng TKTT & dịch vụ tại VietinBank và đề nghị VietinBank thay đổi thông tin đã yêu cầu trên. Các thông tin trong giấy đề nghị này thay thế các thông tin đã đăng ký với VietinBank trước đây. 3. Các cam kết khác về sản phẩm dịch vụ Ngân hàng:   *a. Gói Tài khoản thanh toán:*  - Khách hàng đề nghị thay đổi đăng ký chuyển đổi sử dụng Gói tài khoản thanh toán theo các thông tin đăng ký tại Phần đề nghị của Văn bản này và xác nhận đồng ý để Vietinbank tự động chuyển đổi các SPDV trong gói với các tính năng sản phẩm (loại DV, hạn mức....) mặc định theo quy định của các gói TKTT tại từng thời kỳ.  - Trường hợp KH giao kết thỏa thuận sử dụng sản phẩm thấu chi qua kênh Ipay: Khách hàng đồng ý và chấp thuận rằng bằng việc thực hiện các giao dịch thanh toán chuyển khoản tại quầy hoặc qua các kênh/phương tiện thanh toán điện tử ATM, POS, IPAY … vượt quá số dư Có trên TKTT của KH thì các chứng từ giao dịch, thông báo biến động số dư và dữ liệu giao dịch chiết xuất từ hệ thống của VietinBank ghi nhận giao dịch ghi Nợ vượt quá số dư trên TKTT là bằng chứng khách hàng nhận nợ với VietinBank phần chênh lệch số dư Có trên TKTT đó  *b. Dịch vụ Ngân hàng điện tử:*  - Trường hợp KH giao kết thỏa thuận sử dụng sản phẩm thấu chi qua kênh Ipay: Khách hàng đồng ý và chấp thuận rằng bằng việc thực hiện các giao dịch thanh toán chuyển khoản tại quầy hoặc qua các kênh/phương tiện thanh toán điện tử ATM, POS, IPAY … vượt quá số dư Có trên TKTT của KH thì các chứng từ giao dịch, thông báo biến động số dư và dữ liệu giao dịch chiết xuất từ hệ thống của VietinBank ghi nhận giao dịch ghi Nợ vượt quá số dư trên TKTT là bằng chứng khách hàng nhận nợ với VietinBank phần chênh lệch số dư Có trên TKTT đó | | |
|  | **Khách hàng**  *Ký, họ tên* | |
| **DÀNH CHO NGÂN HÀNG** | | |
| Ngày hiệu lực của thông tin thay đổi | | |
| **Cán bộ nhận hồ sơ Giao dịch viên**  *Ký, họ tên Ký, họ tên* | | **Kiểm soát viên**  *Ký, họ tên* |

1. Trường hợp đổi người ủy quyền: Khách hàng vui lòng tích chọn cả 02 ô “Hủy bỏ” và “Bổ sung” và điền thông tin tương ứng phía dưới [↑](#footnote-ref-1)
2. Thay đổi thông tin của người được ủy quyền đã đăng ký trước đây [↑](#footnote-ref-2)
3. Đảm bảo phù hợp quy định của VietinBank [↑](#footnote-ref-3)